

Số: 66/QĐ-THPTCT

Cô Tô, ngày 31 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan và không liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; công dân năm 2023 theo Luật 36/2018/QH14

Căn cứ Luật số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018 của Quốc hội về Luật Phòng, chống tham nhũng.

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ kế hoạch số 392/KH-THPTCT ngày 6/9/2023 của trường THPT Cô Tô về thực hiện công khai trong trường THPT Cô Tô năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định ban hành Quy chế dân chủ cơ sở số 401/QĐ-HĐTTHPTCT ngày 6/9/2023 của Hội đồng trường trường THPT Cô Tô năm học 2023-2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai có nội dung liên quan và không liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; công dân năm 2023 theo Luật 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018 của Quốc hội về Luật Phòng, chống tham nhũng.

(Kèm theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Hình thức và thời điểm công khai được thực hiện theo Luật 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018.

Điều 3. Các ông (bà) phụ trách kế toán, cán bộ, giáo viên nhân viên và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu: VT.



Nguyễn Hải Phòng

Cô Tô, ngày 31 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO
Công khai thống kê các nội dung thực hiện chính sách, pháp luật có liên
quan đến quyền lợi năm học 2023-2024
(Kèm theo Quyết định số 66/QĐ-THPTCT ngày 31/01/2024
của trường THPT Cô Tô)

STT	Nội dung	Số lượng
1	Quy chế chỉ tiêu nội bộ hàng năm.	2 bộ
2	Quy chế dân chủ hàng năm	1 bộ
3	Danh sách viên chức, người lao động đến đợt nâng lương, thâm niên hàng năm.	17 người
4	Thanh toán lương, các khoản phụ cấp theo lương; mức đóng BHXH hàng tháng.	23 người
5	Thanh toán công tác phí hàng tháng.	23 người
6	Thanh toán phụ cấp giáo viên giảng dạy học sinh khuyết tật hàng tháng.	10 người
7	Chi thu nhập tăng thêm hàng năm.	23 người
8	Chi thừa giờ các năm học.	1 người
9	Chi khen thưởng cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động đạt thành tích các năm học.	23 người
10	Kết quả thu chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ giáo dục	1

TRƯỜNG THPT CÔ TÔ

QUYẾT TOÁN CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
A	Trông xe		
I	Số thu	35.430.000	
1	Thu trông xe 9 lớp	35.430.000	
II	Số chi	35.430.000	
1	Chi tiền HĐ trông xe	22.950.000	
2	Chi tiền quản lý dịch vụ trông xe	8.047.366	
3	Nộp 5% thuế GTGT và 5% thuế TNDN	3.543.000	
4	Thanh toán tiền in vé xe	889.634	
III	Số dư		
B	Nước uống		
I	Số thu	16.825.200	
1	Thu tiền nước uống 9 lớp	16.825.200	
II	Số chi	16.825.200	
1	Thanh toán tiền nước uống	11.700.000	
2	Thanh toán giá để bình	1.800.000	
3	Thanh toán cốc thủy tinh	625.200	
4	Chi tiền vận chuyển nước	2.700.000	
III	Số dư		
C	Học thêm		
I	Số thu	171.343.200	
1	Thu ôn thi tốt nghiệp 3 lớp	171.343.200	
II	Số chi	171.343.200	
1	Thanh toán tiền vật tư VP	2.870.000	

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
2	Thanh toán tiền nước uống	2.100.000	
3	Thanh toán sửa chữa quạt trần	1.500.000	
4	Nộp 2% thuế TNDN	3.426.864	
6	Chi tiền giáo viên dạy ôn thi tốt nghiệp	145.140.696	
7	Chi quản lý nhận tiền ôn thi tốt nghiệp	16.305.640	
III	Số dư		

Cô Tô, ngày 31 tháng 12 năm 2023

Kế toán



Hoàng Lệ Dung

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Hải Phòng